

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 170/TBHH-TCTBĐATHHMN

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 05 tháng 8 năm 2020

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Thông số kỹ thuật phạm vi độ sâu vùng quay tàu và khu nước bến phao neo
cảng Xăng dầu Vũng Rô

PNY - 02 - 2020

Vùng biển: Tỉnh Phú Yên.

Căn cứ Đơn đề nghị số 1478/XDDKPY-VR ngày 31/7/2020 của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Phú Yên về việc đề nghị công bố thông báo hàng hải phạm vi độ sâu vùng quay tàu và khu nước bến phao neo cảng Xăng dầu Vũng Rô; Báo cáo kết quả Khảo sát địa hình số 808/BC-XNKSHHMN ngày 27/7/2020, kèm theo bình đồ độ sâu ký hiệu XDVR_2007, tỷ lệ 1/1.000 do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 7/2020,

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi khảo sát độ sâu vùng quay tàu và khu nước bến phao neo cảng Xăng dầu Vũng Rô, độ sâu bằng mét tính đến mực nước số "0 Hải đồ" như sau:

1. Trong phạm vi khảo sát khu nước bến phao neo, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
A1	12°52'02,4" N	109°24'03,3" E	12°51'58,7" N	109°24'09,8" E
A2	12°52'04,8" N	109°24'08,6" E	12°52'01,1" N	109°24'15,0" E
A3	12°52'01,9" N	109°24'09,9" E	12°51'58,2" N	109°24'16,4" E
A4	12°51'59,5" N	109°24'04,7" E	12°51'55,8" N	109°24'11,1" E

- Độ sâu nhỏ nhất đạt 4,6m trở lên.

2. Trong phạm vi khảo sát vùng quay tàu, được giới hạn bởi đường tròn có bán kính 200m, tâm tại vị trí có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
O	12°51'56,0" N	109°24'08,9" E	12°51'52,3" N	109°24'15,4" E

- Độ sâu nhỏ nhất đạt 8,1m trở lên.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- Website www.vins-south.vn;
- Phòng KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT, P.ATHHĐai.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Đức Thi

Danh sách nơi nhận kèm theo

- | | | | |
|----|--|----|--|
| 1 | Bộ Tư lệnh Hải quân | 13 | Công ty Vận tải biển II (VINASHIP) |
| 2 | Cục Đường thủy nội địa Việt Nam | 14 | Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranchart) |
| 3 | Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam | 15 | Cty Vận tải xăng dầu đường biển |
| 4 | Cục Cảnh sát biển | 16 | Cty Vận tải Thủy Bắc |
| 5 | Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 17 | Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I |
| | - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP) | 18 | Cty Vận tải biển Sài Gòn |
| | - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 19 | Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM |
| | - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP) | 20 | Trường Đại học GTVT TP.HCM |
| | - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans) | 21 | Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Nam Trung Bộ |
| | - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping) | 22 | XN Khảo sát hàng hải miền Nam |
| | - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam | 23 | XN Tàu dịch vụ dầu khí |
| 6 | Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam | 24 | XN Liên doanh dầu khí Việt Xô |
| 7 | Tổng Cty Hàng hải Việt Nam | 25 | Chi nhánh I Công ty Cổ phần Trục vớt cứu hộ Việt Nam |
| | - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO) | 26 | Công ty Phương Nam – Bộ Quốc Phòng |
| | - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC) | 27 | Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV VII |
| | - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) | 28 | Sở GTVT & Sở NN&PTNN tỉnh Phú Yên |
| | - Cty CP Hàng hải Đông Đo (Dong Do MARINE) | 29 | Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Phú Yên |
| | - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LĐ Quốc tế (INLACO SAIGON) | | |
| | - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang | | |
| 8 | Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn) | | |
| 9 | Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh | | |
| 10 | Đài thông tin Duyên hải Phú Yên | | |
| 11 | Công ty Vận tải biển VN (VOSCO) | | |
| 12 | Bộ đội biên phòng tỉnh Phú Yên | | |



